

Bản án số: 35/2019/HNGĐ-ST

Ngày 09-7-2019

V/v “ly hôn, nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BÀ RỊA, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Nguyệt

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Tuyết Hồng- Ông Đặng Văn Đề

Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Thắm – Thư ký Tòa án nhân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Lý - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử công khai vụ án thụ lý số: 135/2019/TLST – HNGĐ ngày 12 tháng 4 năm 2019 về việc: “ly hôn, tranh chấp nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2019/QĐST-DS ngày 14/6/2019, quyết định hoãn phiên tòa số 25/2019/QĐST-HNGĐ ngày 02/7/2019 giữa các đương sự:

1/Nguyên đơn: Bà Phạm Thị H, sinh năm 1981

Trú tại: Khu phố 5, phường L thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

2/Bị đơn: Ông Vũ Văn T, sinh năm 1981

Trú tại: Tổ 5, khu phố 6, phường P, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Bà H có mặt tại Tòa, ông T vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và lời khai của bà Phạm Thị H tại phiên tòa:

Bà H và ông Vũ Văn T chung sống vợ chồng vào năm 2003, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường L, thành phố Bà Rịa, số giấy chứng nhận đăng ký kết hôn 36 quyển số 01/2003 ngày 11/6/2003.

Quá trình chung sống do bất đồng quan điểm, thường xuyên mâu thuẫn cãi nhau nên bà H tự ý sống riêng từ năm 2015. Trong thời gian ly thân, vợ chồng không còn quan tâm đến nhau và không còn tình cảm với nhau. Nay bà H khởi kiện yêu cầu ly hôn với ông T.

Về con chung: Bà H và ông T có con chung là Vũ Văn Tr, sinh ngày 07/9/2003. Bà H yêu cầu trực tiếp nuôi con và không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung và nợ chung, bà H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến của bị đơn ông Vũ Văn T tại biên bản lấy lời khai ngày 28/5/2019:

Ông T xác nhận bà H và ông T sống chung năm 2003 và có đăng ký kết hôn. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc. Đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn do bà H bị bạn bè lôi kéo chơi bời, không quan tâm đến gia đình. Bà H về nhà cha mẹ đẻ sống từ năm 2015 cho đến nay. Vợ chồng ly thân từ thời gian đó. Mặc dù ông T có khuyên nhủ bà H về chung sống nhưng bà H không đồng ý. Nay bà H yêu cầu ly hôn, ông không đồng ý vì việc ly hôn sẽ ảnh hưởng đến con cái.

Ông T và bà H có con chung là Vũ Văn Tr, sinh ngày 07/9/2003, hiện con chung đang sống với bà H nên ông T đồng ý giao con chung cho bà H nuôi và ông không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: ông T xác định ông và bà H không có tài sản chung và nợ chung.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm:

- Về việc chấp hành pháp luật tố tụng dân sự: Thẩm phán đã thụ lý vụ án và tiến hành các bước tố tụng đúng quy định. Tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký Tòa án đã chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

- Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Qua nghiên cứu các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử sơ thẩm nhận định:

Về tố tụng: Bà Phạm Thị H khởi kiện ly hôn ông Vũ Văn T, ông T cư trú tại thành phố Bà Rịa nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa. Ông T vắng mặt lần thứ hai dù đã được triệu tập hợp lệ nên Tòa án xét xử vắng mặt ông T theo quy định tại khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung:

Xét yêu cầu ly hôn của bà Phạm Thị H, thấy rằng: Bà Phạm Thị H và ông Vũ Văn T chung sống với nhau vào năm 2003, có đăng ký kết hôn năm 2003 tại Ủy ban nhân dân phường L, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Theo lời khai của bà H và ông T thì vợ chồng ông bà đã có mâu thuẫn và ly thân nhau từ năm 2015 đến nay. Trong thời gian ly thân không còn quan tâm đến nhau, không còn tình cảm. Ông T không chấp nhận ly hôn theo yêu cầu của bà H vì lý do con còn nhỏ chứ không phải vì còn thương yêu, muốn xây dựng hạnh phúc với bà H. Xét thấy trong khoảng thời gian bốn năm, ông T và bà H không còn quan tâm nhau, không muốn đoàn tụ gia đình và thực sự không còn tình cảm với nhau thì tình trạng hôn nhân của ông bà đã rạn nứt trầm trọng. Bà H yêu cầu giải quyết ly hôn là có căn cứ, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của bà H đối với ông T.

Về con chung của bà H và ông T là cháu Vũ Văn Tr, hiện cháu đang ở trực tiếp với bà H và có nguyện vọng muốn được ở với mẹ, ông T cũng đồng ý giao con cho bà H nuôi nên chấp nhận yêu cầu của bà H về việc nuôi con chung. Bà H không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con là tự nguyện nên ghi nhận.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có yêu cầu nên không giải quyết.

Về án phí: Bà H phải chịu án phí ly hôn theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân gia đình; Điều 147, 227 Bộ luật tố tụng dân sự;

Chấp nhận đơn khởi kiện của bà Phạm Thị H về việc “ly hôn, tranh chấp nuôi con”

Về quan hệ hôn nhân: Tuyên xử cho bà Phạm Thị H ly hôn với ông Vũ Văn T.

Về con chung: Bà H trực tiếp nuôi con chung là Vũ Văn Tr, sinh ngày 07/9/2003 đến đủ 18 (mười tám) tuổi. Ghi nhận tự nguyện của bà H không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được ngăn cản. Vì lợi ích của con, theo quy định tại Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi quyền nuôi con.

Về án phí: Bà H phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0008196 ngày 10/4/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bà Rịa.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (09/7/2019), đương sự có quyền kháng cáo đề yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xét xử phúc thẩm. Đương sự vắng mặt thời hạn kháng cáo 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh BR-VT;
- VKS ND thành phố Bà Rịa;
- Chi cục THADS TP. Bà Rịa;
- Những người tham gia tố tụng;
- UBND phường L;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Lê Thị Hồng Nguyệt